

Số: LQSL_778/17h40/DBQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2026

**TIN CẢNH BÁO LŨ QUÉT SẠT LỞ ĐẤT, SỤT LÚN ĐẤT DO MƯA LŨ
HOẶC DÒNG CHẢY TRÊN KHU VỰC TỈNH/THÀNH PHỐ HUẾ, ĐÀ
NẴNG, LÂM ĐỒNG VÀ ĐỒNG NAI**

1. Tình hình mưa đã qua:

Trong 23 giờ qua (từ 18 giờ ngày 20/9 đến 17 giờ ngày 21/9), khu vực các tỉnh/thành phố Huế, Đà Nẵng và Lâm Đồng đã có mưa vừa, mưa to, có nơi mưa rất to như: Giang Hải 243,6mm (TP Huế); Tam Trà 161,4mm (TP Đà Nẵng); Phước Cát 2-Cát Tiên 202mm (Lâm Đồng); Đắk Lua 4 109.6mm (Đồng Nai);

Mô hình độ ẩm đất cho thấy một số khu vực thuộc các tỉnh trên đã gần bão hòa (trên 85%) hoặc đạt trạng thái bão hòa.

2. Cảnh báo mưa trong thời gian tiếp theo:

Trong 06 giờ tới, khu vực các tỉnh/thành phố Huế, Đà Nẵng và Lâm Đồng tiếp tục có mưa với lượng mưa tích lũy phổ biến như sau: Huế từ 5-10mm, có nơi trên 30mm; Đà Nẵng từ 10-30mm, có nơi trên 50mm, Lâm Đồng, Đồng Nai từ 20-40, có nơi trên 70mm.

3. Cảnh báo nguy cơ:

Trong 06 giờ tới, nguy cơ xảy ra lũ quét trên các sông, suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc tại nhiều xã/phường (*Chi tiết được đính kèm trong Phụ lục 1*).

4. Cảnh báo cấp độ rủi ro thiên tai do lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy: Cấp 1.

5. Cảnh báo tác động của lũ quét, sạt lở, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy:

Lũ quét, sạt lở đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng của người dân; gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội.

Kiến nghị các cơ quan chức năng tại địa phương lưu ý rà soát các điểm nghẽn dòng, các vị trí xung yếu trên địa bàn để có biện pháp phòng tránh, ứng phó.

Tin phát lúc: 17h40

**Người chịu trách nhiệm
ban hành bản tin**



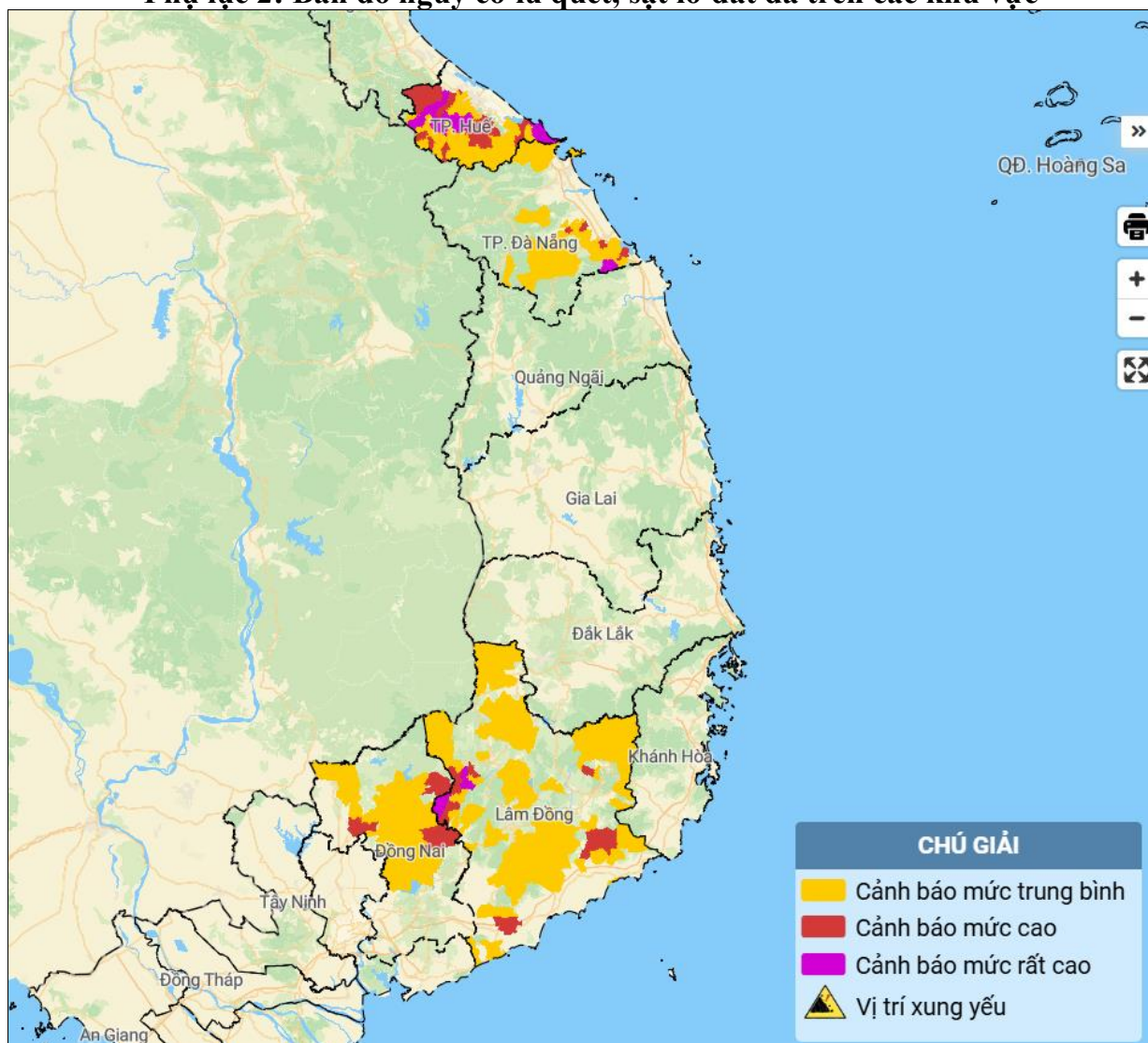
Phạm Bạch Mỹ Hương

PHỤ LỤC

Phụ lục 1: Danh sách các khu vực có nguy cơ xảy ra lũ quét, sạt lở đất đá trong 06 giờ tới

TT	Tỉnh/Thành phố	Xã/Phường
1	TP. Huế	<i>A Lưới 1, A Lưới 5, Bình Điền, Chân Mây - Lăng Cô, P. Phong Điền; A Lưới 2, A Lưới 3, A Lưới 4, Hưng Lộc, Nam Đông, P. Hương Trà, P. Phong Thái, P. Phú Bài, Phú Lộc, Vinh Lộc; Khe Tre, Lộc An, Long Quảng, P. Hương An, P. Kim Long, P. Kim Trà</i>
2	TP. Đà Nẵng	<i>Tam Mỹ; Chiên Đàn, Núi Thành, Phú Ninh, Thăng Phú, Việt An; Bà Nà, Đồng Dương, Đức Phú, Hiệp Đức, Lãnh Ngọc, Nông Sơn, P. Hải Vân, P. Liên Chiểu, P. Sơn Trà, Phước Chánh, Phước Hiệp, Phước Thành, Phước Trà, Quế Phước, Quế Sơn, Sơn Cẩm Hà, Tam Anh, Tam Xuân, Tây Hồ, Tiên Phước, Trà Đốc, Trà Leng, Trà My, Trà Tân</i>
3	Lâm Đồng	<i>Cát Tiên 2, Quảng Tín; Cát Tiên, Cát Tiên 3, Kiến Đức, P. Cam Ly - Đà Lạt, Phan Sơn, Tân Lập; Bắc Bình, Bắc Ruộng, Bảo Lâm 1, Bảo Lâm 2, Bảo Lâm 3, Bảo Lâm 4, Bảo Thuận, Đạ Huoai, Đạ Huoai 2, Đạ Tẻh, Đạ Tẻh 2, Đạ Tẻh 3, Đắc Mil, Đắc Song, Đắc Wil, Đam Rông 1, Đam Rông 4, Di Linh, Đinh Trang Thượng, Đông Giang, Đông Kho, D'Ran, Đức Lập, Gia Hiệp, Hải Ninh, Hàm Tân, Hàm Thạnh, Hàm Thuận Bắc, Hòa Bắc, Krông Nô, La Dạ, Lạc Dương, Lương Sơn, Nam Dong, Nâm Nung, P. 3 Bảo Lộc, P. La Gi, P. Lang Biang - Đà Lạt, P. Nam Gia Nghĩa, P. Phước Hội, P. Xuân Hương - Đà Lạt, Phan Rí Cửa, Phúc Thọ Lâm Hà, Quảng Khê, Quảng Lập, Quảng Phú, Quảng Sơn, Quảng Tân, Quảng Trục, Sơn Điền, Sơn Mỹ, Sông Lũy, Suối Kiết, Tà Đùng, Tà Hine, Tân Hà Lâm Hà, Thuận An, Trường Xuân, Tuy Phong</i>
4	Đồng Nai	<i>Bù Đăng, Đak Lua, Nha Bích, P. Đồng Xoài, Tân Quan, Thọ Sơn, Thuận Lợi; Bình Tân, Bom Bo, Đồng Tâm, La Ngà, Lộc Hưng, Lộc Ninh, Lộc Quang, Lộc Tấn, Lộc Thạnh, Nghĩa Trung, P. Bình Phước, P. Phước Bình, P. Phước Long, Phú Lý, Phú Nghĩa, Phú Riềng, Phú Trung, Phước Sơn, Tân Hưng, Tân Lợi, Tân Tiến, Thanh Sơn, Trị An</i>

Phụ lục 2: Bản đồ nguy cơ lũ quét, sạt lở đất đá trên các khu vực



(Chi tiết tại đường link: <http://luquetsatlo.nchmf.gov.vn>)